

Bản án số: 34/2019/DS-ST

Ngày 25 - 4 - 2019

V/v tranh chấp “ vay tài sản”

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐÀM DƠI**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Hồ Ngọc Yến.

*Các Hội thẩm nhân dân:*

Ông Nguyễn Hoài Phong

Ông Châu Trung Trực

- *Thư ký phiên tòa:* Ông Bùi Thanh Khuyên là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đam Dơi, tỉnh Cà Mau.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ D tham gia phiên tòa: Không.

Trong các ngày 24 và ngày 25 tháng 4 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đ D, tỉnh Cà Mau xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 334/2018/TLST-DS ngày 01 tháng 12 năm 2018, về tranh chấp hợp đồng hội theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 90/2018/QĐXXST-DS ngày 20 tháng 3 năm 2019, giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Bà Trương Thị T, sinh năm 1954.

Nơi cư trú: Ấp T H B, xã T T, huyện Đ D, tỉnh Cà Mau.

Người đại diện theo ủy quyền của bà Tiếng: Chị Bùi Kim N, sinh năm 1976 (có mặt)(văn bản ủy quyền ngày 08/4/2019).

Nơi cư trú: Ấp L H T, xã T T, huyện Đam Dơi, tỉnh Cà Mau.

- *Bị đơn:* Bà La Thị L (vắng mặt).

Nơi cư trú: Ấp L H T, xã T T, huyện Đ D, tỉnh Cà Mau.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* Bà Trương Thị T.

Người đại diện theo ủy quyền của bà Tánh: Chị Bùi Kim N, sinh năm 1976 (có mặt)(văn bản ủy quyền ngày 08/4/2019).

Nơi cư trú: Ấp L H T, xã T T, huyện Đ D, tỉnh Cà Mau.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

\* Chị Bùi Kim N là người được bà Trương Thị T ủy quyền trình bày:

Vào ngày 09/01/2001 bà La Thị L có nhờ bà Trương Thị T đến nhà bà T hỏi vay dùm cho bà L 10 chỉ vàng 24k, bà L có viết biên nhận cho bà T. Sau khi vay bà L có gởi

cho bà Trương Phương N số tiền 500.000 đồng để đóng lãi cho bà T, từ đó đến nay bà L không trả vốn cho bà T. Bà T yêu cầu địa phương hòa giải nhưng bà L không trả. Nay bà T yêu cầu bà L trả cho bà 10 chỉ vàng 24k vốn. Ngoài ra bà T không yêu cầu gì thêm.

Chị Bùi Kim N là người được bà Trương Thị T ủy quyền trình bày: bà L có nhờ bà đến nhà bà T hỏi vay dùm 10 chỉ vàng 24k, bà chỉ dẫn bà L qua nhà bà T, bà T đưa vàng trực tiếp cho bà L và bà T có viết biên nhận cho bà L.

Đối với bà La Thị L, các lần Tòa án triệu tập bà L đều vắng mặt không có lý do.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

[1] Về tố tụng: Bà La Thị L đã được Tòa án tổng đạt hợp lệ các văn bản tố tụng từ khi thụ lý đến khi xét xử nhưng bà L vẫn vắng mặt không có lý do nên Hội đồng xét xử căn cứ vào khoản 2 Điều 227 của Bộ luật tố tụng dân sự xét xử vắng mặt đối với bà L là đúng quy định pháp luật.

[2] Về nội dung: Xét yêu cầu của bà T thấy rằng: từ khi thụ lý vụ án đến khi đưa vụ án ra xét xử, Tòa án đều tổng đạt hợp lệ văn bản tố tụng cho bà L nhưng bà L không có ý kiến giải trình liên quan đến yêu cầu khởi kiện của bà T. Xét lời trình bày của bà Trương Thị T và lời trình bày của bà Trương Phương N có tại hồ sơ thể hiện bà L có gởi 500.000 đồng cho bà N nhờ bà N đóng lãi dùm cho bà T. Mặt khác tại biên nhận nợ thể hiện bà L có vay 10 chỉ vàng 24k của bà T chứ không phải vay vàng của bà T. Từ những phân tích trên, xét thấy cần chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Trương Thị T. Buộc bà La Thị L chịu trách nhiệm trả cho bà Trương Thị T 10 chỉ vàng 24k vốn.

[3] Về án phí: Án phí dân sự sơ thẩm bà L phải chịu theo quy định của pháp luật.

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ vào các Điều 28; Điều 35; khoản 4 Điều 147; khoản 2 Điều 227 của Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 463; Điều 464; Điều 465; Điều 466 của Bộ luật dân sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và Lệ phí Tòa án;

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Trương Thị T. Buộc bà La Thị L trả cho bà Trương Thị T 10 (mười) chỉ vàng 24k vốn.

2. Về án phí dân sự sơ thẩm: Bà Trương Thị T không phải chịu (thuộc đối tượng được miễn). Bà La Thị L phải chịu 1.750.000 đồng (Một triệu bảy trăm năm mươi nghìn đồng) (giá vàng 24k tại thời điểm xét xử là 3.500.000 đồng/chỉ)

3. Bà Trương Thị T và bà La Thị L quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết.

4. Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế

thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

***Nơi nhận:***

- TAND tỉnh Cà Mau;
- VKSND huyện Đầm Dơi;
- Chi cục THADS huyện Đầm Dơi;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu án văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**(Đã ký)**

**Hồ Ngọc Yến**

Thành viên Hội đồng xét xử

.....

Thẩm phán-Chủ tọa phiên tòa

Hồ Ngọc Yến

***Nơi nhận:***

- TAND tỉnh Cà Mau;
- VKSND huyện Đầm Dơi;
- Chi cục THADS huyện Đầm Dơi;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu án văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Hồ Ngọc Yến**



***Nơi nhận:***

- TAND tỉnh Cà Mau;
- VKSND huyện Đầm Dơi;
- Chi cục THADS huyện Đầm Dơi;
- UBND thị trấn Đầm Dơi;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu án văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Hồ Ngọc Yến**

Thành viên Hội đồng xét xử

Thẩm phán-Chủ tọa phiên tòa

.....

Hồ Ngọc Yến

***Nơi nhận:***

- TAND tỉnh Cà Mau;
- VKSND huyện Đầm Dơi;
- Chi cục THADS huyện Đầm Dơi;
- UBND xã Tạ An Khương;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu án卷.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Biện Thị Nhung**

